

Cußi thßp nißn 80, cũng vào dßp này, tôi có vißt mßt bài báo ngßn bàn vß chính bißn mùa Thu năm 1945, ở Vißt Nam, thßng đßc gßi là cußc Cách mßng thßng Tám.



Theo cách nhìn của tôi, đó không phải là cách mạng mà chỉ là công chính quyßn cho riêng nhßng ngßi công sßn. Mßt ngßi bạn tôi, nhà đßa nhà thßt, nói bằng tiếng Pháp đß phê bình: “c’est de l’anti-communisme intégral tout craché” (hißu mßt cách nôm na: “rß ràng là chßng công cùng mình, sußt mßt, công đßan). Tôi không trß lßi, đß bằng xét lßi, tß hßi xem mình có thßt bằng khuôn đßng trong cái nhìn nhß phân (binaire) qußc-cßng máy móc hay không?

Tß bằng đßn nay, tôi có đßp tißp thu thêm nhißu ý kißn khác, thßu thßp qua nhißu ngußn thông tin – tài lißu vißt, tài lißu nói – do mßt số nhßn chßng lßch số cung cấp như Vua Bßo Đßi, Trßn Trßng Kim, Nguyßn Xuân Chß, Hoàng Xuân Hßn, Vũ Đình Hße, Phạm Khßc Hße, Lê Văn Tißn, v.v... Ngoài ra tôi còn đßc bißt chú ý đßn nhßng khám phá mßi, xußt phát tß nhißu công trình nghiên cứu của các nhà vißt số, các nhà khoa học xã hội, v.v... ở trong cũng như ở ngoài nước, công nhân Vißt Nam lẫn ngßi ngoßi qußc.

Năm nay, trß lßi đß tài cũ, tôi không thßy cần phải thay đßi kết luận. Nhßng về mßt luận cứ thì cần bổ sung. Dĩ nhiên, cũng chỉ là đß tißp cận, càng gần càng tốt, số thßt về chính bißn mùa thu năm 1945. Tuy nhiên, cốt yếu là đß phá đß cho hßt huyßn thoßi cách mạng mà bỏ máy tuyên truyền công sßn đã vßn đßng mßy thßp niên qua trong đßng ý nhßp nhßng về qußc số. Chính bißn này đang còn là mßt vùng tối cần phải soi sáng đß làm cho rõ vì sao nó đã, vßn còn là mßt vùng tối và tối sao nó không thß tißp tục nằm trong vùng tối.

Nhß lßi thßng Tám năm 1945, nhßng ngày công chính quyßn

55 năm đã trôi qua kể từ khi ở Vißt Nam, năm 1945, xảy ra chính bißn mùa Thu. Khoßng cách thßi gian này, về nhßng bißn chuyển trên khắp thế giới – đßc bißt trong số đó các nước thuộc phe xã hội chủ nghĩa cũ – đã giúp nhißu dân tộc lập lại nhßng số thßt lßch số của mình. Nhß lßi

những việc đã qua, trong buổi dày cựa quá khế cộn đờ hay hiên đờ, có nhiệu cách nhìn, nói chung, trái ngược nhau trên bình diện ngôn từ, những lời có thể không khác biệt nhau về mặt nội dung.

Những ngày đầu tháng Tám năm 1945, sau khi hai trái bom nguyên tử đợc thả xuống đất Nhật, Việt Nam đợc mở cửa mở cửa nhậch sự t đợc biệt. Tình hình chính trị biến đờ mau lẹ chớ trong vòng trên dợc i mợc i ngày. Nhật đã đờu hàng Đợc Minh nên mở t hợc quyến nậc chính trị tở Việt Nam. Pháp chớ a kế p đờm quân trớ lợc đợc phớ hợc đờ a vớ thợc ng trớ cũ. Chính phớ Trớ n Trớ ng Kim tở chớ c mà không nhậ n trách nhiệ m xớ lý thợc ng vớ trong khi chớ đời chính phớ mợc i đợc thành lập. Dân chúng mở t phớ n bị cợc sợc n đời lợc t Việt Minh, xách đờ ng, mở t phân háo hợc t đợc ng nợc i lên chiệ m chính quyến. Vua Bợc Đời tở ý thoái vớ. Ngày 2 tháng 9, lãnh tở cợc ng sợc n Nguyễn Ai Quợc, đợc i tên đời khác, Hồ Chí Minh, nhân danh Mợc t Trớ n Việt Minh, thành lập Chính phớ lâm thợc i Việt Nam Dân Chớ Cợc ng Hòa và đợc Tuyên Ngôn Đợc c Lập. Trên cái nộn đờn thuợc n sớ kiợc n này, sau đó mợc i ngợc i mở t cách, ngợc i ta đánh giá chính biến mùa Thu năm 1945 bợc ng ngợc n đờu c ý hợc là chính.

I. Cách cợc ng sợc n Việt Nam nhìn chính biến 19 tháng Tám 1945

Đời vớ i những ngợc i cợc ng sợc n Việt Nam chính biến mùa Thu năm 1945 là mở t cụ c cách mợc ng.. Hợc khợc ng đờ nh nhợc vớ y nhợc khợc ng đờ nh tợc ng bợc c, vớ i nhiệu thêm biệt tùy theo nhu cợc cựa a tình thợc. Khợc i đờu, tở năm 1946, thợc vang lên hợc i kèn chiệ n thợc ng cợc a nhợc ng cái loa văn nghợc mợc đợc ng cho cách mợc ng nhợc Xuân Diợc u, Huy Cợc n, Nguyễn Đờnh Thi, Tô Hanh, Nguyễn Huy Tợc ng, Vũ Ngợc c Phan, v.v... Đời n hình, 8 câu thợc đợc i đây đợc thợc y đờu đó cợc a Xuân Diợc u:

[...]

*Có mở t buợc i, cợc vớ Hà nợc i,
Vớ ngợc trớ trên đài sáng chói,
Giợc a dân gian, trong nhợc ng tợc ng hoan hô,
Ngợc trên cây, trên phớ, ngợc trên hợc:
Cợc chiệ n thợc ng Cách mợc ng thành tháng Tám!*

[...]

*Xuân nồm c vĩa t khĩa mĩa t ngày tháng Tám
Trĩa u dân gian lên vĩa i sóng Hĩa ng Hà
Lĩa t cĩa đĩa nĩa i gĩa a ngày u ám
Trĩa i sao vàng mĩa c lúc nĩa c bao la...*

Loĩa son phĩa n suy tôn có tuĩa i thĩa mĩa t thĩa i này chĩa đáng lĩa c bĩa đĩa đi sâu vào cĩa t lỗi lý luĩa n cĩa ng sĩa n. Trĩa ng Chinh, lý thuyĩa t gia cĩa a nhĩa ng ngĩa i hĩa sinh cho chính biĩa n mùa Thu năm 1945, đã đánh lên âm mĩa u “la”cĩa a cái gĩa i là bĩa n anh hùng ca Cách mĩa ng tháng Tám. Pha chĩa lĩa ch sĩa, ông đã vĩa t rĩa ng, “Ngày 9-8-1945, Hĩa ng quân Liên Xô đánh vào Mãn Châu nhĩa vũ bão. Chĩa trong sáu hôm, đĩa i quân Quan-đông mĩa nh có tiĩa ng cĩa a phát xít Nhĩa t bĩa tiêu diĩa t. Thĩa ng lĩa i căn bĩa n đó cĩa a Hĩa ng quân đã quyĩa t đĩa nh sĩa phĩa n cĩa a phát xít Nhĩa t và Liên Xô đã thĩa c sĩa giĩa i phóng cho các dân tĩa c bĩa Nhĩa t áp bĩa c”.

Theo Trĩa ng Chinh, Đĩa ng Cĩa ng sĩa n Đông Dĩa ng đĩa ra chĩa trĩa ng lãnh đĩa o quĩa n chúng nhân dân nĩa i đĩa y tĩa c vũ khí cĩa a Nhĩa t, giành lĩa y chính quyĩa n tĩa tay Nhĩa t”. Ông còn khĩa ng đĩa nh thêm “các chiĩa n sĩ Viĩa t Minh đã lãnh đĩa o nhân dân nĩa i đĩa y giành chính quyĩa n, theo chĩa thĩa ngày 12-3-1945 cĩa a Đĩa ng Cĩa ng sĩa n Đông Dĩa ng, chính phĩa bù nhìn Trĩa n Trĩa ng Kim đĩa u hàng [Viĩa t Minh]”. Ông làm nhĩa thĩa vào thĩa i đĩa m tháng Tám năm 1945, nhĩa có Liên Xô đánh thĩa ng đĩa c quân Nhĩa t, nhĩa ng ngĩa i cĩa ng sĩa n Viĩa t Nam đã công khai hô hào làm cách mĩa ng kiĩa u cĩa ng sĩa n, và dân chúng đã tri tình theo đĩa ng cĩa ng sĩa n làm cách mĩa ng kiĩa u y, khiĩa n chính phĩa Trĩa n Trĩa ng Kim đĩa ng quyĩa n đã phĩa i đĩa u hàng. Theo bĩa c Trĩa ng Chinh, 4 Hiĩa n pháp 1946, 1959, 1980 và 1992 đĩa u đĩa a chính biĩa n mùa Thu 1945 lên hàng cách mĩa ng.

Chính biĩa n này có vinh đĩa mĩa đĩa u cho Hiĩa n pháp thĩa nhĩa t – 1946 – mà không phĩa i nêu danh Đĩa ng Cĩa ng sĩa n Viĩa t Nam. Nhĩa ng tĩa i Hiĩa n pháp thĩa nhĩa – 1959 – đã bĩa t đĩa u thĩa y nói lên vai trò lãnh đĩa o cĩa a đĩa ng này. Tĩa Hiĩa n pháp thĩa ba – 1980 – “Đĩa ng” công khai ra mĩa t, nhĩa n công lao lãnh đĩa o “nhân dân... đi con đĩa ng cĩa a Cách mĩa ng tháng Mĩa i Nga toàn thành cách mĩa ng dân tĩa c dân chĩa nhân dân, tiĩa n lên làm cách mĩa ng xã hĩa i chĩa nghĩa và xây đĩa ng xã hĩa i chĩa nghĩa. Nĩa c ta [Viĩa t Nam] trĩa thành mĩa t nĩa c xã hĩa i chĩa nghĩa, mĩa t thành viên cĩa a Cĩa ng đĩa ng xã hĩa i chĩa nghĩa thĩa giĩa i”. Và văn bĩa n này chính thĩa c thiĩa t lĩa p “chuyên chính vô sĩa n” trên cĩa nĩa c. Hiĩa n pháp thĩa tĩa – 1992 – ra đĩa i sau khi cái gĩa i là cĩa ng đĩa ng thĩa giĩa i xã hĩa i chĩa nghĩa nói trên đã sĩa p đĩa tan tàn, chĩa còn biĩa t thu góp lĩa i nhĩa ng tàn đĩa, nhĩa ng vĩa n bám lĩa y cuĩa ng rĩa n cĩa ng sĩa n: “Tĩa năm 1930, đĩa i sĩa lãnh đĩa o cĩa a Đĩa ng Cĩa ng sĩa n Viĩa t Nam nhân dân ta tiĩa n hành cuĩa c chiĩa n tranh cách mĩa ng lâu dài, đĩa y gian khĩa hy sinh, làm Cách mĩa ng tháng Tám thành công!”. Nói tóm lĩa i, cĩa ng sĩa n đã đĩa t chính biĩa n tháng Tám 1945 vào trong toàn bĩa “chiĩa n tranh cách mĩa ng lâu dài” đĩa gĩa i nó là mĩa t cuĩa c cách mĩa ng. Theo thuĩa t ngĩa cĩa ng sĩa n, đó là mĩa t khâu trong dây chuyĩa n cách mĩa ng cĩa a hĩa nghĩa là mĩa t tiĩa t mĩa c trong chĩa ng trình hành đĩa ng y. Cĩa ng sĩa n không lúc nào tách nó ra khĩa i toàn bĩa này đĩa đánh giá nó nhĩa mĩa t hiĩa n tĩa ng khách quan

và đác láp. Vì tách ra nhá thá thì sá không có cá sá đá báo vá giá thuyát cách máng náu có tranh cãi.

Nháng đán trích dán á trên đã tóm lác đái chá cáa biáu văn chính trá (discours politique) cáa nháng ngái cáng sán Viát Nam. Khi láp luán chính bián tháng Tám là cách máng, hián nhián cáng sán (nhá đã tháy ngay cá khi Tráng Chánh nói lý thuyát) tuyên truyán nát ná quán chúng. Nháng đái u quan tráng hán hát là há muán dùng nhán hiáu cách máng đá làm nán táng chính tháng cho chá tráng cáa há cám quyán báng báo lác.

Làm cách máng là xâm phám tái sinh máng và tài sán cáa ngái dân, vì ngái cách máng tá cho mình đá mái quyán ká cá quyán cáp cáa giát ngái, nhá đã xáy ra trong năm, sáu tháp niên cách máng cáng sán. Cho nên bàn chuyán cách máng không phái là tranh cãi báng ngáy bián, pháp lánh, công an, nhà tù, quán chá tái gia, v.v... Mà phái đem chính bián tháng Tám ra đái chiáu vái thác tái đá xem nó có gì đáng giái là cách máng. Đái đá góc nhìn này và đáng trên quan đám Mác xít, láy thác cáng sán mà đo cáng sán, hãy thá xem xét kháng đánh cáa cáng sán trong Lái má đáu Hián pháp 1992 ráng “nhân dân ta làm Cách máng tháng Tám thành công” xác đáng tái đáu. Ba câu hái cán đát ra và cán đác trá lái là:

1-Nói “nhân dân” làm Cách máng tháng Tám là nói ai làm?

2-Làm cách máng nhá váy là làm gì?

3-Báo ráng Cách máng áy đã thành công là nói nó đã đát đác nháng mác tiêu cá thá nào?

Trác hát táng phái nhán mánh á hai đám. Thá nhát, chá coi câu “đáng nghe nháng gì cáng sán nói, hãy nhìn nháng gì cáng sán làm” là khuôn vàng thác cáng đá mong biát hát thác chát cáng sán Viát Nam. Đá mái chá là mát phán sá thát mà thôi! Có mát đáu cáng sán nói và cáng sán làm đúng nhá há nói là “cách máng”. Ván đá sinh tá là phái biát chác khi nào cáng sán nói mát đáng làm mát náo, khi nào cáng sán nhát đánh làm nháng gì há nói.

Váy náu phái bàn vá ngôn ngữ cách máng cáa cáng sán thì đáng mang mác cám “cháng cáng”, đáng sá bá chá sái tóc làm bán. Mà phái tìm hiáu đán nái đán chán, nhát là vá quá khá.

Chúng ta vẫn mong hiểu rõ được họ nghĩ như thế nào cũng như trong tương lai.

Vết bìa chữ nghĩa đời này không có gì đáng phê phán! Thứ hai, ngôn ngữ cách mạng công sản là loại ngôn ngữ “ý hình”, đời sống hiện tại, có giá trị mặt chân lý tuy nhiên như kinh thánh. Cho nên ngôn ngữ công sản coi ý hình của họ là sự thật khách quan. Và công sản đưa vào ý hình để để cho chúng ta, để chúng ta, chính sách cho hành động. Họ tin rằng như vậy là duy nhất khách quan, khoa học, khách quan duy tâm hiện tại duy tâm. Đây là bản văn ngôn ngữ và hành động công sản vào thời điểm 1945 – không phải 1999 – và quy chiếu vào tài liệu chính là bản Báo cáo của Trường Chinh trước Hội toàn quốc khóa II họp năm 1951 của Đảng Cộng sản (khi này còn mang danh xưng Đảng Lao Động). Ngoài ra cũng còn đưa vào những bài viết của ông những năm 40 để để cho chúng ta hiểu rõ hơn về những vấn đề chính thức của đảng.

A. Nhân dân là ai?

Rất nhiều người hiểu một cách thông thường rằng nhân dân là tất cả dân, là quần chúng hay toàn dân. Không ít các văn nhân sĩ, trí thức tây phương còn cho rằng nhân dân là tiếng để chỉ ra tiếng Việt của chữ “peuple” nên nhân dân cũng là dân tộc. Trong ngôn ngữ công sản, không phải là nhân dân không mang nghĩa này. Nói cho ngay, trong những trường hợp công sản muốn dân chúng hiểu nhân dân theo nghĩa này, tức là như đã được định nghĩa trong tiếng Việt của họ: nhân dân là “khối người đồng lòng làm nên tiếng nói chung cho tất cả...”. Những đời sống công sản, chữ nhân dân là một danh từ chính trị – theo thuật ngữ công sản – một phạm trù thuộc ý hình Mác-Lênin, không phải là một thực thể nhân xã khách quan. Nó chỉ là một hình tượng của ý hình công sản và thực thể này. Cho nên công sản thay đổi hình tượng này tùy tình huống, tùy tình huống hoàn cảnh.

Thứ ba, Hiến pháp 1946 không dùng cho nhân dân mà dùng cho “toàn dân”, một cách để gián tiếp định nghĩa nhân dân là toàn dân. Sự nhầm lẫn về hình thức này tuy vậy cũng không quan trọng gì, vì cái gọi là “Hiến pháp 1946” thật ra chỉ là một chiếc bánh vẽ không hiện không kém. Nó được vẽ lên bởi quy định của một quốc gia bị nhìn, với một thị trường nhân dân bị “quần chúng” không thông qua bầu cử mà được công sản “mời” bầu cử! Một số kiến, đã được các báo công sản thời đó tung ra, cho thấy cách thức luận và bầu cử quy định của quốc gia này: Khi bàn đến quốc gia, do đó để để cho dân bầu cử được xã hội Phan Tấn Nghĩa, mời người để để hát bài Tiến quân ca, thì là quốc gia thông qua quốc gia! Ngoài ra, được chúng quy định ngày 09-11-1946, bản Hiến pháp này không hề được ban hành, tức là nó không bao giờ có hiệu lực pháp lý. Rồi ngày 19-12-46, cuộc chiến tranh Việt Pháp bùng nổ, công sản rút lên Việt Bắc, vào chiến khu để kháng chiến, các dân bầu cử quốc gia “đời đầu” trước được mời, nay bỗng lòng bứt. Quốc gia thì đó cho đến sang thập niên 50 khi hết chiến tranh, không hiện nữa, chỉ còn tồn tại

đều hình thức mới Ban Thường Vụ. Hiến pháp 1959 không định nghĩa chủ nhân dân, chủ công định nghĩa người đi đầu 2 ruộng công xã Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa là một tập thể dân chủ nhân dân. Sau 1975, khi đã chiếm được quyền trong công nhân, Đảng công khai lộ trình, Hiến pháp 1980 mới đưa ra một định nghĩa trình tiếp cận chủ nhân dân, người đi đầu 3: “Tập thể Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, người chủ tập thể là nhân dân lao động bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân tập thể, tầng lớp trí thức xã hội chủ nghĩa và những người lao động khác mà nòng cốt là liên minh công nông, do giai cấp công nhân lãnh đạo”. Cũng theo cách phân định này thì rõ ràng nhân dân không phải là toàn dân mà cũng không phải là tất cả những thành phần được kể trên đều là nhân dân! Cùng là nông dân nhưng chỉ có “nông dân tập thể” mới được kể là nhân dân, còn nông dân cá thể thì không. Cũng vậy, trí thức muôn được coi là nhân dân thì phải là trí thức “xã hội chủ nghĩa” chứ không thể là trí thức “suông”. Đầu thập niên 90, tiếp theo sự sụp đổ của toàn bộ các chế độ công xã Đông Âu và Liên Xô cũ, công xã Việt Nam phải mở rộng thêm một phần nào nội dung chủ nhân dân: “Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức” (điều 2 HP 1992).

Nhưng họ lại không quên thêm một định nghĩa gián tiếp về nhân dân là: “Đảng Công xã Việt Nam là đội tiên phong thành quyền lực của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc... (điều 4, Hiến pháp đã dãn). Nói cách khác, bên ngoài, công khai trình độ luận, công xã tùy tiện định nghĩa chủ nhân dân. Lúc thì lấy cái định nghĩa cái (giai cấp là nhân dân) lúc thì lấy cái định nghĩa cái (dân tộc là nhân dân). Đã vậy, lại đưa vào bên cạnh của nhân dân một thành tố không ăn nhập gì với bên cạnh, đó là quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân. Phải chăng như vậy là nếu một tập thể nào không phải là liên minh của hai giai cấp công, nông và nếu nó không do giai cấp công nhân lãnh đạo thì không phải là “nhân dân” sao? Qua nhiệm vụ mình chúng đã nhìn thấy trên của biểu văn chính trị, công xã nói “nhân dân” là nói tào lao mà thôi.

Nhưng trong nội bộ đảng thì công xã lại rất là minh bạch. Như Trường Chinh đã xác định nhân dân được báo cáo trình Hội II: “Hiện nay, nội dung của chính quyền nhân dân nước ta là chuyên chính dân chủ nhân dân: Nhân dân gồm các giai cấp công nhân, nông dân, tiểu tư sản và tầng lớp dân tộc. Nhưng tầng lớp này, do giai cấp công nhân lãnh đạo, cùng tham gia chính quyền...”. Phải soi sáng cho quan điểm này bằng hai nhận định.

Thứ nhất, trên lý thuyết, Trường Chinh, rập khuôn từ tư tưởng Mao Trạch Đông, cũng quy định rằng có bốn giai cấp hợp thành nhân dân. Nhưng trên thực tế không có một tiêu chuẩn nào chủ chốt, nên định nghĩa xác định tính giai cấp của. Bởi vậy vấn đề này thuộc quy định chuyên quyền của đảng.

Thì, giai cấp nào cũng có đấng cai trị là giai cấp qua nhúng phúng thì gọi là đấng bị bóc lột của giai cấp này. Đấng cai trị đã tự phong cho mình là đấng bị bóc lột của giai cấp công nhân, giai cấp này đấng thì lại là lãnh đạo của tất cả những giai cấp khác mà các đấng bị bóc lột không là ai khác hơn những người đấng cai trị nhìn nhận có tự cách này. Vậy nhân dân là Đấng và tất cả những người theo đấng. Chính người thì cai trị của cuộc Cách mạng tháng Tám, Trần Quốc Chinh đã xác nhận điều này (l).

Tóm lại, công nhân nói “nhân dân làm Cách mạng tháng Tám” những đấng hi vọng là toàn dân làm mà phần hi vọng là chính Đấng Công nhân đã làm.

B. Cách mạng là gì?

Một điều quan trọng những người không để ý, đó là công nhân ít bàn đến mặt khái niệm về cách mạng nói chung. Bởi phần bị bóc lột quan giai cấp đấu tranh nên công nhân đã gọi tên cách mạng với giai cấp đấu tranh. Từ điều này công nhân định nghĩa cách mạng là một “cuộc tranh đấu của giai cấp bóc lột bóc lột lên lật đổ nền thống trị của giai cấp áp bức, phá vỡ quan hệ sản xuất cũ, xây dựng một chế độ tiến bộ”. Với điều này Trần Quốc Chinh đã nói rõ: “Trước hết, “Đấu của yếu của một cuộc cách mạng là giành chính quyền và công cuộc chính quyền”. Sau này, dựa vào một lý thuyết gia học Đấng này thì Cách mạng tháng Tám đã mở đầu cho “quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam là quá trình tiến xã hội có tính chất thu hẹp dần, nên phong kiến qua xã hội dân chủ nhân dân, đến xã hội chủ nghĩa”. Cách mạng này bắt đầu là “cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân”. Gọi là “dân tộc” vì “tiêu diệt bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập, thống nhất toàn vẹn cho dân tộc”. Gọi là “dân chủ” vì “thực hiện những quy định do dân chủ cho nhân dân”. Gọi là “nhân dân” vì “do nhân dân tiến hành, dựa vào sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, dựa trên cơ sở liên minh công nông”. Cách mạng này bắt đầu sau sự phá vỡ là cách mạng xã hội chủ nghĩa. Giữa hai cuộc cách mạng này, theo Trần Quốc Chinh trích dẫn Lê-nin, thì sẽ có “những bước quá độ, những trình độ quá độ khác nhau”, những trung, chúng chỉ có một thực chất đó là “chuyên chính vô sản”. Giáo điều này của Lê-nin đã được Trần Quốc Chinh khẳng định như sau: “Đầu tiên là một hình thức quy luật: “Những chuyên chính vô sản là một trong những nguyên lý bắt buộc cho tất cả các nước mà thực hiện chủ nghĩa xã hội”. Kết luận này phần lớn rút ra là cách mạng Việt Nam do công nhân tiến hành nhất định phải là “chuyên chính”. Khi còn ở giai đoạn dân chủ nhân dân thì là “chuyên chính công nông” (nằm trong phạm trù chuyên chính vô sản – Trần Quốc Chinh chú thích như vậy), khi chuyển sang “xã hội chủ nghĩa” thì là “chuyên chính vô sản”. Hai bước này, công nhân Việt Nam đã đi không chắc chắn trong suốt hơn 4 thập niên, với cao điểm là những năm 80. Từ đầu thập niên 90, dựa trên lý luận những mặt hạn chế, những chủ đề của một quá trình băng hoại đã xuất hiện. Những nói Cách mạng tháng Tám là nói khâu mở đầu cho hai bước đi này để cách mạng được bắt đầu.

C. Cách mạng tháng Tám thành công như thế nào?

Chính biến mùa Thu năm 1945 đúng ra đã không mang lại bất cứ một thành công cách mạng nào, dù cách mạng dân chủ nhân dân hay cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vì chúng chưa bắt đầu. Nói làm Cách mạng tháng Tám “thành công” là để tuyên truyền. Thực ra, biến thân chính biến này cũng không mang đến án cách mạng mà công sự đã vỡch ra từ trước. Do đó, nó chỉ là một vụ “công chính quyền” để để làm cách mạng. Trường Chinh gọi đó là “tổng khởi nghĩa”. Người thiếp của cách mạng công sự Việt Nam, Hồ Chí Minh, trong thư gửi để ng bào nhân dân tổng khởi nghĩa này cũng chỉ thúc đẩy tiến lên đẩy lùi lá cờ Việt Minh, không để để ng gì tới cách mạng công sự: “Hãy để ng bào yêu quý! Giữ quyền tự do cho mọi nhân dân tộc đã đến. Toàn quốc để ng bào hãy đem sức ta mà giữ gìn phóng cho ta. Nhiệm vụ dân tộc bước áp bước đang đưa nhau tiến bước giành quyền tự do. Chúng ta không thể chậm trễ. Tiến lên! Tiến lên! Đẩy lùi lá cờ Việt Minh, để ng bào hãy dũng cảm tiến lên!”.

Vậy nói Cách mạng tháng Tám đã thành công thì chỉ có thể là vì nó đã công chính quyền cho để ng. Thế thôi. Nhưng nếu vậy thì tất cả những gì đã xảy ra như công chính quyền cho ai? Công chính quyền để sau đó sẽ làm gì? Và những việc làm này có gì quy định về tiến bộ không?

Thực tế chính trị hiện nay qua đã trở lại câu hỏi thế này là “công chính quyền cho để ng Công sự”. Thực tế này cũng trở lại câu hỏi thế này hai: để để ng thì tất cả “chuyên chính” để để ng hình thế (chuyên chính công, nông, chuyên chính vô sự mà chuyên chính là công để để ng nhân quyền). Câu hỏi thế này ba, mục tiêu những gì những gì và những gì thông tin để để ng công sự. Nếu không, câu trả lời đã sẵn rồi và sẽ là “có tiến bộ”. Lập luận như vậy là không rút ra để để ng bài học của quá khứ.

Chính khách Hồ Trường, thế này để để ng để để ng trước Việt Nam – theo nghĩa hiện để để ng danh xưng – không phải là những gì làm chính trị chuyên nghiệp. Ông chỉ là một nhân sĩ có tinh thần yêu nước, thực tế thế này những gì những gì trí thức Tây học những gì tinh thần nho giáo. Vì thế, ông không xu hướng cách mạng bạo để để ng, chỉ mục tiêu ôn hòa thế này hiện những gì cách mà thế này để để ng để để ng cho phép. Khi thế này Việt Minh xách để để ng dân chúng giành chính quyền, để để ng thế này ông những gì thế này trong mục tiêu ban về để để ng hợp tác với Việt Minh để để ng một chính quyền mới, trong liên tục quốc gia, ông đã tri tình lùi bước để để ng cho Việt Minh những gì trách nhiệm trước mắt. Chính những gì vậy, ông cũng thế này không những gì để để ng của những gì Nhật, nếu ông chính thế này yêu cầu thế này có thế này tay chính phủ ông những gì lo những gì bạo về trước. Những gì của ông trước chính biến mùa Thu 1945 là những gì của một kẻ sĩ, khi thế này làm để để ng việc thì để để ng ra gánh vác, khi thế này không làm để để ng việc thì lui về những gì.

tät, trong đó xin Hoàng thäng công khai tuyên bố cho mäi ngäi biät”*. Chiäu ngày 23-8-1945, vua Bäo Đäi bän triäu phäc, đäc cho hàng ngàn ngäi tä häp träc cäa Ngä môn nghe Chiäu thoái vä đä ngày 25-8-1945.

Län đäu tiên nän dân chä đã träc tiäp ra đäi trên đät näc Viät Nam, väi mät áp âm täi sáng: “Träm läy làm vui đäc làm dân tä do cäa mät näc đäc läp. Län thä hai, sä giao äc – län này gián tiäp – đã đäc nhà cäm quyän cäng sän trá hình, thay thä triäu đänh Huä, long träng tuyên đäc qua bän Tuyên Ngôn Đäc Läp ngày 2-9-1945 trong đó có trích dän tinh thän dân chä tä do theo truyän thäng phäng Tây đä đäc nêu lên nhä mät giá trä quy chiäu. Không biät räng vô tình hay cä ý, sä giao äc giäa hai bên không đäc văn kiän hóa đä mang hình thäc mät tài liäu thành văn. Nhäng xét theo täp täc cäa ngäi Viät Nam vào thäi đäi m mùa Thu năm 1945, giäa hai bên “Vua” và “Dân” đã có sä kät äc väi nhäng đäi u kiän rõ rät. ä các chä miän quê trong cän näc häi đó, täp täc mua bán trâu bò chä cän thäa thuän miäng và mät cä chä hai bên vä vào tay nhau là sä kät äc thành täu. Không lä mät bän văn träng đäi nhä Chiäu thoái vä, đäc tăng cäng thêm bäng nhäng hình thäc träng thä cäa viäc thoái vä và Tuyên ngôn ngày 2-9-1945 thành läp chính quyän Cäng Hòa, läi không có giá trä bäng mät läi giao äc miäng mua bán trâu bò ä giäa chä sao?

Nhäng gì đã thäc tä xäy ra, sau ngày vua Bäo Đäi thoái vä đän nay đã hän näa thä kä, cho thäy là nhäng ngäi đäc trao quyän đã bäi äc. Không hä có “đoàn kät quäc dân”, chä có “giai cäp đäu tranh” giäa các “nhân dân” đä loäi. Không hä có “dân chä”, chä có “chuyên chính”. Không hä có đäng nguyên, đä đäng chä có mät đäng đäc nhät là Đäng Cäng Sän đäc chiäm quyän hành. Mäi ngäi nay đã có cä sä đä khách quan đánh giá chính biän mùa Thu 1945, đänh xem nó là mät vä cäp chính quyän hay là mät cuäc cách mäng.

Nhä sä giúp säc cäa thäi gian, mäi ngäi nay thäy rõ đäc räng không thä máy móc däa vào viäc bäo đäng cäp chính quyän đä ca ngäi chính biän mùa Thu 1945 là mät cuäc cách mäng lät đä phong kiän, häy bä chä đä quân chä, thiät läp dân chä. Mà phäi vä ch trän ra räng näu thät sä muän thiät läp dân chä thì hành vi cäa vua Bäo Đäi nhäng toàn bä väng quyän đã mä räng đäng vào dân chä và có thä giúp tiät kiäm đäc mä hôi, näc mät, xäng máu cho dân Viät Nam trên con đäng vòng hän 50 năm áp bäc đäng träng gay gät hän cä phong kiän. Nhäng, mät khác, muän coi chính biän này là mät cuäc cách mäng thì phäi hiäu chä cách mäng theo nghĩa cäa hä quy chiäu cäng sän. Nhìn däi đä góc đó, chính biän mùa Thu chä mäi là mät “khä” cäp chính quyän trong chuäi dài cách mäng cäng sän, theo con đäng “Cách mäng tháng Mäi” mà läch sä tä mät thäp niên qua đã chäng minh räng nó đã thät bäi ngay tä bäc quá đä, không thä và không bao giä đäi tä đäc thành công.

Trong nhäng năm täi, Viät Nam chä cäng sä có nhäng công trình nghiên cäu sä häc vô tä –

55 Năm Sau Nhìn Lại: Cách Mạng Hay Cuộc Cách Mạng Chính Quy? [Phần 1]

Tác Giả: LS.Trán Thanh Hiáp

Thứ Năm, 02 Tháng 8 Năm 2012 21:33

nhá trong bá sá há u-cáng-sán, do giáo sá đái hác Nga, Iouri Afanassiev, chủ trì và đán hành năm 1991 tại Mác Tá Khoa – đá đáa ra trá cá ánh sáng nháng thao tác của Đáng Cáng sán Việt Nam trong ý đá cáng hiáp và ngáy táo lách sá. Nháng ngay từ bây giờ ngái ta cũng đã có cá sá đá đát khoát kết luận rằng cuộc cách mạng chính quy mùa thu 45 không thể coi là một cuộc cách mạng – dù vô sán hay dân tộc dân chủ nhân dân – mà chỉ là một vụ cáng pá chính quyán.

LS Trán Thanh Hiáp